

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 37/2025/DS-PT
Ngày 14-01-2025
V/v tranh chấp hợp đồng hợp tác
(góp vốn)

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hoàng Vương.

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Duyên Hằng;
Bà Đinh Thị Mộng Tuyết.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Hùng Cường - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Trần Đức Thoại – Kiểm sát viên.

Trong ngày 14 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 555/2024/TLPT-DS ngày 06 tháng 11 năm 2024 về việc “Tranh chấp hợp đồng hợp tác (góp vốn)”.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số 84/2024/DS-ST ngày 27 tháng 6 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 568/2024/QĐ-PT ngày 24/12/2024, giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Bà Đinh Thị V, sinh năm 1989; địa chỉ: tổ A, khu G, phường C, thành phố B, tỉnh Bình Dương; có mặt.

- **Bị đơn:** Bà Kiều Thị P, sinh năm 1982; địa chỉ: tổ E, khu H, phường C, thành phố B, tỉnh Bình Dương; có mặt.

- **Người kháng cáo:** bị đơn bà Kiều Thị P.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo nội dung bản án sơ thẩm:

Theo đơn khởi kiện, lời khai trong quá trình tố tụng và tại phiên tòa nguyên đơn trình bày:

Bà Đinh Thị V và bà Kiều Thị P có mối quan hệ làm ăn. Bà V có thỏa thuận với bà P về việc góp vốn để nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất đối với thửa đất số 52, tờ bản đồ số 27, diện tích 44.204,6m² tọa lạc tại ấp B, xã T, huyện Đ, tỉnh Bình Phước với giá chuyển nhượng 21.000.000.000 đồng. Việc hợp tác góp vốn các bên chỉ thỏa thuận góp vốn bằng miệng, không có lập văn bản. Bà V đã chuyển cho bà P tổng số tiền 300.000.000 đồng vào các ngày 10 và 11/01/2022, bằng hình thức chuyển khoản; bà P có xác nhận đã nhận số tiền hợp tác góp vốn 300.000.000 đồng bằng Giấy vay tiền đề ngày 09/01/2022. Bà P hứa hẹn sẽ trả lại tiền cho bà V đã góp vốn hợp tác kèm theo tiền lời cho bà V sau khi bà P chuyển nhượng được quyền sử dụng đất nêu trên. Bà V đã nhiều lần liên hệ bà P yêu cầu trả lại tiền nhưng bà P cố tình né tránh không gặp.

Nay, bà V khởi kiện, yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà P thanh toán số tiền nợ 300.000.000 đồng.

Quá trình tiến hành tố tụng tại cấp sơ thẩm, Tòa án đã tiến hành đầy đủ các thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự để bị đơn bà Kiều Thị P tham gia giải quyết vụ án nhưng bà P vắng mặt không có lý do; không có ý kiến cũng như không cung cấp tài liệu, chứng cứ về quá trình hợp tác góp vốn, cũng như việc trả tiền gốc cho nguyên đơn. Do đó, Tòa án không thu thập được ý kiến của bị đơn bà P.

Tại Bản án dân sự sơ thẩm số 84/2024/DS-ST ngày 27 tháng 6 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương đã quyết định:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Đinh Thị V đối với bị đơn bà Kiều Thị P về việc “Tranh chấp hợp đồng hợp tác (góp vốn)”. Buộc bà Kiều Thị P thanh toán cho bà Đinh Thị V số tiền tổng cộng là: 300.000.000 đồng (ba trăm triệu đồng).

Ngoài ra, bản án còn quyết định về nghĩa vụ chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự, án phí và quyền kháng cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 01/8/2024, bị đơn bà P có đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị đơn xác định chỉ kháng cáo đối với số tiền 150.000.000 đồng, đồng ý trả số tiền 150.000.000 đồng cho nguyên đơn. Các đương sự tự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án, cụ thể: bà Kiều Thị P có nghĩa vụ thanh toán cho bà Đinh Thị V số tiền 150.000.000 đồng; án phí dân sự sơ thẩm bị đơn bà P tự nguyện chịu.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương phát biểu quan điểm:

- Về tố tụng: những người tiến hành tố tụng và tham gia tố tụng đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự tại Tòa án cấp phúc thẩm.

- Về nội dung: các đương sự thỏa thuận được với nhau về giải quyết vụ án, sự thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không trái quy định pháp luật; đề nghị công nhận sự thỏa thuận của các đương sự.

Sau khi nghiên cứu tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, lời trình bày của các đương sự, ý kiến của Kiểm sát viên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: đơn kháng cáo của bị đơn bà P nộp trong thời hạn, có nội dung, hình thức phù hợp với quy định của pháp luật nên đủ điều kiện để thụ lý và xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, nguyên đơn bà V và bị đơn bà P thỏa thuận như sau: bà Kiều Thị P có nghĩa vụ thanh toán cho bà Đinh Thị V số tiền 150.000.000 đồng; án phí dân sự sơ thẩm bị đơn bà P tự nguyện chịu.

[3] Xét sự thỏa thuận của các bên tại phiên tòa là tự nguyện, không trái đạo đức xã hội, phù hợp với quy định pháp luật. Căn cứ Điều 300 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử sửa bản án sơ thẩm, công nhận thỏa thuận nêu trên của các đương sự.

[4] Từ những phân tích trên, kháng cáo của bị đơn bà Kiều Thị P là có căn cứ chấp nhận.

[5] Đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tại phiên tòa là phù hợp.

[6] Án phí dân sự sơ thẩm: bị đơn bà P phải chịu.

[7] Về án phí dân sự phúc thẩm: bị đơn bà P phải chịu.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Điều 147; Điều 148; Điều 300; khoản 2 Điều 308; Điều 313 Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị đơn bà Kiều Thị P.

2. Sửa Bản án dân sự sơ thẩm số 84/2024/DS-ST ngày 27 tháng 6 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương như sau:

2.1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự về việc bà Kiều Thị P có nghĩa vụ thanh toán cho bà Đinh Thị V số tiền 150.000.000 (một trăm năm mươi triệu) đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2.2. Án phí dân sự sơ thẩm:

Bà Kiều Thị P phải chịu 7.500.000 (bảy triệu năm trăm nghìn) đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Trả cho bà Đinh Thị V 7.500.000 (bảy triệu năm trăm nghìn) đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0012408 ngày 18 tháng 10 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

3. Về án phí dân sự phúc thẩm: bị đơn bà Kiều Thị P phải chịu số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn) đồng, được khấu trừ vào số tiền 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000911 ngày 13 tháng 9 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự; người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Chi cục THADS thành phố Bến Cát;
- TAND thành phố Bến Cát;
- Các đương sự;
- Lưu: HCTP, HSVA, Tòa Dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Hoàng Vương